

Bản án số: 22/2017/HSST
Ngày: 15/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN KHÊ - TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đông Ánh Đông**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị Kia** - Nguyên Hiệu trưởng Trường Tiểu học Võ Thị Sáu, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

2. Ông **Nguyễn Văn Minh** - Bí thư Đoàn phường Tây Sơn, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Hường** - Thư ký TAND thị xã An Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Khê tham gia phiên tòa:
Ông **Lê Minh Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở TAND thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2017/HSST ngày 11/7/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Phi P (Tên gọi khác: **M**) sinh ngày 10/3/1994 tại Đak Pơ, Gia Lai; trú tại: xã TA, huyện ĐP, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Th và bà Nguyễn Thị B; tiền sự: không; tiền án: có 01 tiền án (Tại bản án số 13/2011/HSST ngày 05/7/2011, bị Tòa án nhân dân huyện ĐP, tỉnh Gia Lai xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 42/2010/HSST ngày 02/12/2010 của Tòa án nhân dân thị xã AK, tỉnh Gia Lai thành hình phạt chung là 60 tháng tù, đến ngày 16/3/2015 chấp hành xong hình phạt); bị bắt tạm giam từ ngày 14/4/2017 cho đến nay; có mặt.

**** Người bị hại:***

1. Từ Mậu Thanh N sinh ngày 12/8/2001 và người đại diện hợp pháp là bà Văn Thị P sinh năm 1974 (là mẹ của cháu N); đều trú tại: phường AP, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; có mặt.

2. Nguyễn Thị Như G sinh ngày 06/02/2003 và người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Văn L sinh năm 1966 (là cha của cháu G); đều trú tại: phường AP, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Nguyễn Thị B sinh năm 1970; trú tại: xã TA, huyện ĐP, tỉnh Gia Lai; có mặt.
2. Phan Thanh H sinh năm 1968; trú tại: phường AB, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; có mặt.
3. Nguyễn Văn Ch sinh năm 1990; trú tại: xã CA, huyện ĐP, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.
4. Nguyễn Anh Q sinh năm 1985; trú tại: xã CA, huyện ĐP, tỉnh Gia Lai; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 09/4/2017, Nguyễn Phi P ở xã TA, huyện ĐP điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe Nouvo, màu đỏ- đen BKS 81N2-08xx đi từ nhà đến thị xã An Khê với mục đích xem nhà nào sơ hở thì đột nhập vào trộm cắp tài sản. Khi đi P cầm theo cây đao bằng gỗ dài khoảng 1m50, lưỡi đao sơn màu trắng bạc dài khoảng 60cm, bản rộng khoảng 09cm, mũi nhọn, cán đao dài khoảng 90cm đường kính khoảng 03cm, sơn màu đen dạng rần ri để dùng cạy cửa đột nhập. Đến khoảng 01giờ 30 phút ngày 10/4/2017, khi đi đến đoạn đường DT qua Trạm Y tế phường AT (phường AT, thị xã An Khê) thấy trong Trạm Y tế có một phòng còn sáng điện và có tiếng nói từ Tivi vọng ra. P nghĩ có người ngủ quên nên P dựng xe mô tô ở đường hẻm bên hông phía tay phải (theo hướng từ đường đi vào) rồi đi bộ vào bên trong Trạm Y tế, đi xung quanh nhìn vào bên trong quan sát. P nhìn thấy hai cháu Từ Mậu Thanh N và Nguyễn Thị Như G đang ngủ trong phòng nên dạo quanh tìm chỗ để đột nhập vào bên trong để trộm cắp tài sản. Khi đi đến cửa sổ phía bên trái (theo hướng từ ngoài vào) P trèo lên cửa sổ bẻ một lá sắt hàn bảo vệ để trèo vào trong, nhưng vì chân đau P không trèo vào được nên đi đến trước cửa ra vào bên trái (theo hướng từ ngoài vào) dùng cây đao cầm theo thọc vào khe cửa (phần giáp với nền nhà) nâng chốt cửa rồi cầm đao đi vào phòng làm việc rồi qua phòng ngủ nơi hai cháu Từ Mậu Thanh N và Nguyễn Thị Như G đang ngủ. Vào trong P nhìn thấy chiếc điện thoại Oppo Neo 7 màu trắng đang sạc pin để ở cuối giường, P đi đến rút điện thoại khỏi dây sạc bỏ vào túi quần, cùng lúc này P nhìn thấy một chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng để ở trên ghế phía gần đầu giường nên đi đến lấy thì cháu N tỉnh giấc, thấy P tay cầm đao đứng ở phòng nên hoảng sợ ngồi dậy và khóc. Thấy cháu N tỉnh dậy và khóc, sợ bị phát hiện P đe dọa nói: “Im” và yêu cầu cháu N đọc mật khẩu điện thoại Iphone 6. Vì hoảng sợ nên N đọc mật khẩu là “120801”, Phước cầm điện thoại bấm kiểm tra mã số của cháu N đọc thì mở được khóa màn hình. Vừa lúc này cháu G thức giấc, P lấy điện thoại Oppo Neo 7 từ trong túi ra yêu cầu cháu G vẽ mật khẩu, G vẽ mật khẩu màn hình

cho P nhìn thấy rồi đưa lại điện thoại cho P. Khi lấy được mật khẩu hai chiếc điện thoại, P bỏ vào túi quần của mình rồi cầm dao đi ra ngoài điều khiển xe mô tô chạy về huyện ĐP. Trên đường về P tháo hai chiếc sim của hai chiếc điện thoại rồi vứt đi. Đi đến đầu cầu sông Ba, P chạy vào đường THĐ đoạn trước quán Karaoke Queen (phường TS) ném cây dao xuống hướng bờ sông rồi điều khiển xe mô tô chạy về nhà.

Đến khoảng 11 giờ ngày 10/4/2017, P đem chiếc điện thoại Oppo Neo 7 màu trắng chiếm đoạt được của cháu G bán cho anh Nguyễn Văn Ch chủ tiệm điện thoại “CHxxx” ở xã CA, huyện ĐP, với giá 1.200.000đ. Sau đó anh Ch bán lại cho anh Nguyễn Anh Q ở xã CA, huyện ĐP với giá 1.500.000đ. Riêng chiếc điện thoại Iphone 6 của cháu N, P giữ lại và ráp sim điện thoại của P số: 0961.166.xxx để sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 26/KLDGTS ngày 12/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã An Khê, kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá: 5.500.000đ; Chiếc điện thoại Oppo Neo 7 màu trắng tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 800.000đ. Tổng trị giá của hai chiếc điện thoại tại thời điểm bị chiếm đoạt là 6.300.000 đồng.

* Về vật chứng vụ án:

Hai chiếc điện thoại di động: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng-trắng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo Neo 7 màu trắng.

Một sim điện thoại số: 0961.166.xxx.

Một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Nouvo màu đỏ, đen biển số: 81N2-08xx, có số máy 5P112928xx, số khung 10BY2928xx.

Một khẩu trang bằng vải dạng Carô màu xanh-xám-trắng diện (30x13)cm.

Số tiền 300.000đ tiền lời do Nguyễn Văn Ch thu lợi từ việc bán điện thoại OPPO Neo 7 cho Nguyễn Anh Q.

Đối với cây dao P sử dụng để cạy cửa và hai chiếc sim điện thoại của hai cháu N và G, Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy.

* Về phần dân sự:

Người bị hại là cháu N và G cùng người đại diện hợp pháp sau khi nhận lại điện thoại không có yêu cầu gì về dân sự.

Anh Nguyễn Văn Ch và Nguyễn Anh Q đã tự thỏa thuận với nhau về dân sự trong việc mua bán chiếc điện thoại di động Oppo Neo 7 màu trắng và không có yêu cầu giải quyết.

Anh Nguyễn Văn Ch yêu cầu Nguyễn Phi P hoàn trả số tiền 1.200.000đ mà anh Ch đã mua điện thoại của P.

Đối với Nguyễn Văn Ch khi mua điện thoại của P, anh Ch không biết rõ điện thoại do P phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số 24/CTr-VKS ngày 11/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Khê đã truy tố bị cáo Nguyễn Phi P về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Khê tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi P phạm tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 133 của BLHS; áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46; các điểm g, h khoản 1 Điều 48 của BLHS; xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 05 năm tù. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41, 42 BLHS, Điều 76 BLTTHS. Trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Nouvo biển số: 81N2-08xx cho bà Nguyễn Thị B, trả lại số tiền 300.000đ cho anh Nguyễn Văn Ch, tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0961.166.xxx và 01 khẩu trang bằng vải. Về dân sự: Không có yêu cầu gì nên không đề cập. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phi P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 09/4/2017, Nguyễn Phi P điều khiển xe mô tô 81N2-08xx đến thị xã An Khê nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 10/4/2017, Nguyễn Phi P đi đến Trạm Y tế phường AT thuộc phường AT, thị xã An Khê đột nhập vào trong chiếm đoạt được 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo Neo 7 của hai cháu N và G. Khi bị hai cháu N và G tỉnh giấc phát hiện được, bị cáo không bỏ chạy mà tiếp tục hăm dọa yêu cầu các cháu cung cấp mật khẩu để mở khóa màn hình hai chiếc điện thoại. Bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của hai cháu N và G trong đêm khuya vắng, Trạm Y tế lúc này không có người lớn, khi các cháu khóc thì bị cáo bảo phải im không được khóc. Bản thân bị cáo tay cầm dao, đầu đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang bịt mặt. Hành vi này của bị cáo Nguyễn Phi P đã làm tê liệt hoàn toàn ý chí chống cự của hai cháu N và G buộc các cháu phải cung cấp mật khẩu để chiếm đoạt hai chiếc điện thoại. Bị cáo có cầm theo cây dao (bằng gỗ) mục đích ban đầu là để cạy cửa trộm cắp tài sản, nhưng khi bị phát hiện bị cáo không sử dụng nó để đe dọa người bị hại. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Phi P đã phạm vào tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, không những gây hoang mang lo sợ đối với người trực tiếp bị xâm phạm mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Do đó, cần phải áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thị xã AK và Tòa án nhân dân huyện ĐP xét xử về tội trộm cắp tài sản. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, chưa được xóa án tích, lẽ ra bị cáo phải rút ra được bài học cho bản thân để phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng bị cáo vẫn không chịu cải sửa bản thân mà tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đồng thời còn phạm tội đối với trẻ em đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để có thời gian cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là các cháu N và G cũng như người đại diện hợp pháp của các cháu đã nhận lại điện thoại và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Đối với anh Nguyễn Văn Ch có đơn xin xét xử vắng mặt và trình bày không yêu cầu bị cáo phải trả số tiền 1.200.000đ từ việc anh Ch mua điện thoại của bị cáo nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng:

Đối với khẩu trang bằng vải dạng Carô màu xanh-xám-trắng diện (30x13) cm xét thấy không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Nouvo màu đỏ, đen biển số 81N2-08xx, là tài sản của bà Nguyễn Thị B, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội bà B không biết, nên trả lại cho bà Nguyễn Thị B.

Đối với sim điện thoại 0961.166.xxx của bị cáo Nguyễn Phi P không đăng ký sử dụng, xét thấy không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000đ anh Nguyễn Văn Ch giao nộp từ việc bán điện thoại Oppo Neo 7 cho anh Nguyễn Văn Q, xét thấy không phải do phạm tội mà có nên trả lại cho anh Nguyễn Văn Ch.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi P phạm tội “*Cướp tài sản*”;

2. Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm p khoản 1 Điều 46; các điểm g, h khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi P 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 14/4/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41, 42 của BLHS và Điều 76 của BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang bằng vải và 01 sim điện thoại số 0961.166.xxx.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị B 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Nouvo màu đỏ, đen biển số 81N2-08xx.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn Ch số tiền 300.000đ.

(Tình trạng đặc điểm các vật chứng trên theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã An Khê và Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Khê).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (15/8/2017) bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn trên đối với người vắng mặt được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã An Khê;
- Công an thị xã An Khê;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS thị xã An Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đồng Ánh Đông

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Thành Nguyễn Thị Huê

Phạm Duy Lam

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Minh Hồ Đắc Thắng Phạm Duy Lam